

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

CÔNG TY TNHH
QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10 - 11
7. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	12
8. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	13 - 26

01
CÔ
QUẢ
THÀ
SINH

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 01/GP-UBCK ngày 31 tháng 01 năm 2023 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3 ngày 19 tháng 6 năm 2023.

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp Lực (Giấy phép thành lập và hoạt động số 35/GP-UBCK ngày 13 tháng 5 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 5 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp).

Công ty hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 01/GP-UBCK ngày 31 tháng 01 năm 2023 và Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ số 44/GPĐC-UBCK ngày 06 tháng 6 năm 2023 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Website : <https://www.tcam.com.vn>
- Email : info@tcam.com.vn
- Điện thoại : +84 (028) 3827 0528

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo các giấy phép đã được cấp là: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán.

Hội đồng thành viên và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng thành viên và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng thành viên

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/chính thức đảm nhiệm
Ông Nguyễn Khánh Linh	Chủ tịch	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Đông Hải	Thành viên	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Nguyễn Đông Hải (bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022).

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Nguyễn Đông Hải – Tổng Giám đốc (theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ số 78/GPĐC-UBCK ngày 26 tháng 8 năm 2022).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.



C.
NG
T.NH
N L
NH
- T.P

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

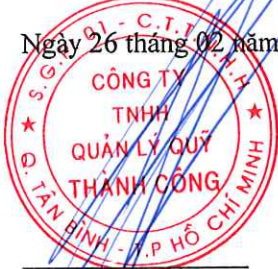
Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng thành viên phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 9 năm 2011 hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024



Nguyễn Đông Hải
Tổng Giám đốc



T.T.
QU
CÔN
HỒ

Số: 1.0208/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: CHỦ SỞ HỮU, HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 26 tháng 02 năm 2024, từ trang 05 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 9 năm 2011 hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty quản lý quỹ, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp đối với các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý về các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Kết luận của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 9 năm 2011 hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C


Hồ Văn Tùng**Thành viên Ban Giám đốc**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2023-008-1

Người được ủy quyền


Nguyễn Quang Châu**Kiểm toán viên**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2607-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN				
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		113.154.490.737	22.786.988.852
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	14.171.283.629	11.234.070.007
1. Tiền	111		71.283.629	1.234.070.007
2. Các khoản tương đương tiền	112		14.100.000.000	10.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		96.201.534.230	11.390.425.693
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2a	96.206.705.443	18.342.444.120
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.2a	(5.171.213)	(6.952.018.427)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.755.312.337	162.493.152
1. Phải thu khách hàng	131		-	-
2. Trả trước cho người bán	132		18.634.200	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	134	V.3	209.332.053	159.205.481
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4a	2.527.346.084	3.287.671
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		26.360.541	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		26.360.541	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		-	-

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 250 + 260)	200		15.484.763.937	886.211.110
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		594.000.000	594.000.000
1. Phải thu dài hạn khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.4b	594.000.000	594.000.000
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		232.711.102	292.211.110
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.5	-	-
- Nguyên giá	222		763.317.640	763.317.640
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(763.317.640)	(763.317.640)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.6	232.711.102	292.211.110
- Nguyên giá	228		547.381.565	547.381.565
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(314.670.463)	(255.170.455)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		14.513.771.947	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.2b	18.342.444.120	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259	V.2b	(3.828.672.173)	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		144.280.888	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		144.280.888	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.7	-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		128.639.254.674	23.673.199.962

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
NGUỒN VỐN				
A - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		260.538.020	143.764.196
I. Nợ ngắn hạn	310		260.538.020	143.764.196
1. Vay ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312		-	4.237.450
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.8	34.823.110	4.869.522
5. Phải trả người lao động	315		193.314.910	104.657.224
6. Chi phí phải trả	316		32.400.000	30.000.000
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		-	-
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
11. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	328		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
10. Quỹ dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư	359		-	-
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		128.378.716.654	23.529.435.766
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.9	200.000.000.000	100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(71.621.283.346)	(76.470.564.234)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		128.639.254.674	23.673.199.962

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023


Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản cố định thuê ngoài	001		-	-
2. Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ	002		-	-
3. Tài sản nhận ký cược	003		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		-	-
5. Ngoại tệ các loại	005		-	-
6. Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ	006	V.10	51.728.810.000	1.527.010.000
Trong đó:				
6.1. Chứng khoán giao dịch	007		50.228.810.000	1.527.010.000
6.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	008		-	-
6.3. Chứng khoán cầm cố	009		-	-
6.4. Chứng khoán tạm giữ	010		-	-
6.5. Chứng khoán chờ thanh toán	011		1.500.000.000	-
6.6. Chứng khoán phong tỏa chờ rút	012		-	-
6.7. Chứng khoán chờ giao dịch	013		-	-
6.8. Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay	014		-	-
6.9. Chứng khoán sửa lỗi giao dịch	015		-	-
7. Chứng khoán chưa lưu ký của Công ty quản lý quỹ	020		-	-
8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	030	V.11	57.917.254.654	-
- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác trong nước	031		50.151.793.877	-
- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	032		7.765.460.777	-
9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	040	V.12	343.924.260.000	260.000.000.000
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước	041		342.123.260.000	260.000.000.000
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	042		1.801.000.000	-
10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác	050	V.13	-	-
11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác	051	V.14	29.941.424.756	159.205.481
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước			24.184.988.942	159.205.481
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài			5.756.435.814	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024


Trần Quang Thái
Người lập
Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng
Nguyễn Đông Hải
Tổng Giám đốc

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.1	1.177.708.180	400.536.493
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10 = 01 - 02)	10		1.177.708.180	400.536.493
4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.030.283.465	255.532.518
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh (20=10-11)	20		(852.575.285)	145.003.975
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	9.105.056.765	222.622.507
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	(35.366.115)	8.126.486.774
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	3.412.064.612	1.650.984.621
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-25}	30		4.875.782.983	(9.409.844.913)
10. Thu nhập khác	31	VI.6	378.447.712	-
11. Chi phí khác	32	VI.7	404.949.807	396.000.000
12. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(26.502.095)	(396.000.000)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		4.849.280.888	(9.805.844.913)
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.8	-	-
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		4.849.280.888	(9.805.844.913)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024

Trần Quang Thái
Người lập

Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng

Nguyễn Đông Hải
Tổng Giám đốc

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.849.280.888	(9.805.844.913)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.6	59.500.008	5.288.890
- Các khoản dự phòng	03	V.2	(3.118.175.041)	8.123.818.427
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(9.105.056.765)	(222.622.507)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(7.314.450.910)	(1.899.360.103)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(65.473.101)	2.727.987.232
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		116.773.824	(3.886.801)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(170.641.429)	-
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2	(96.206.705.443)	(18.342.444.120)
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(103.640.497.059)	(17.517.703.792)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	(297.500.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu thanh lý công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	12.994.030.000
7. Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3, V.4a	6.577.710.681	4.792.507
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		6.577.710.681	12.701.322.507

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh


BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết		Năm nay	Năm trước
	số	minh		
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, trái phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.9	100.000.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của Công ty đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		100.000.000.000	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		2.937.213.622	(4.816.381.285)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	11.234.070.007	16.050.451.292
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	14.171.283.629	11.234.070.007

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024


Trần Quang Thái
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng


Nguyễn Đông Hải
Tổng Giám đốc



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

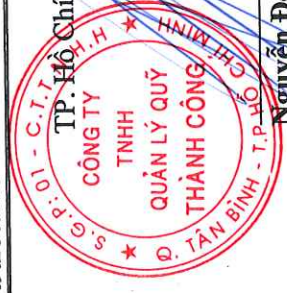
BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Số dư đầu năm		Thay đổi trong năm		Số dư cuối năm		Đơn vị: VND
	Ngày	Ngày	Năm 2022	Năm 2023	Ngày	Ngày	
	01/01/2022	01/01/2023	Tăng	Giảm	31/12/2022	31/12/2023	
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	V.9	100.000.000.000	100.000.000.000	-	100.000.000.000	200.000.000.000	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-	-	-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-	-	-	-
4. Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-	-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	-	-	-	-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	-	-	-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-	-	-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-	-	-	-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-	-	-	-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(66.664.719.321)	(76.470.564.234)	9.805.844.913	4.849.280.888	(76.470.564.234)	(71.621.283.346)	-
Cộng	33.335.280.679	23.529.435.766	9.805.844.913	104.849.280.888	23.529.435.766	128.378.716.654	-



Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng




Nguyễn Đông Hải
Tổng Giám đốc


Trần Quang Thái
Người lập

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty trách nhiệm hữu hạn.

2. Lĩnh vực hoạt động

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo các giấy phép đã được cấp là: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán.

4. Tổng số nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 17 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 12 nhân viên). Trong đó, tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 9 nhân viên có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 6 nhân viên).

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm (hoặc “năm tài chính”) của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 9 năm 2011 hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 9 năm 2011 hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Cơ sở đo lường

Các báo cáo tài chính, ngoại trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích và sử dụng nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ lập theo phương pháp gián tiếp.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay các mục đích khác.

2. Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư chứng khoán

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư chứng khoán khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Khoản đầu tư chứng khoán được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán đầu tư được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán đầu tư.

Thời điểm ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi và cổ tức của các kỳ trước khi chứng khoán đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán đầu tư đó. Tiền lãi và cổ tức của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu tài chính.

Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán đầu tư được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.
- Đối với cổ phiếu đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM): giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất trước thời điểm kết thúc năm tài chính do Sở Giao dịch chứng khoán công bố.
- Trường hợp cổ phiếu đã niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc cổ phiếu của công ty cổ phần đã đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom không có giao dịch trong vòng 30 ngày trước ngày trích lập dự phòng, cổ phiếu đã niêm yết bị hủy niêm yết, bị đình chỉ giao dịch, bị ngừng giao dịch: việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của công ty được đầu tư, mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của Công ty so với tổng số vốn điều lệ thực góp.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chi được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tài sản cố định hữu hình của Công ty là thiết bị, dụng cụ quản lý và đã được khấu hao hết toàn bộ giá trị.

4. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Chương trình phần mềm máy tính của Công ty đã được khấu hao hết toàn bộ giá trị.

5. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

6. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

7. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán; cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

8. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông trừ đi chi phí liên quan trực tiếp đến việc góp vốn.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố các sai sót trọng yếu của các kỳ trước.

9. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ bao gồm doanh thu từ phí quản lý quỹ, tư vấn đầu tư chứng khoán, phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác và phí thưởng hoạt động được ghi nhận khi có thể xác định được kết quả thực hiện hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc.

Nếu không thể xác định được kết quả thực hiện hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

10. **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một Cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

11. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

12. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

13. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm có tiền, các khoản đầu tư và phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm có các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	5.320.755	91.761.129
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	65.962.874	1.142.308.878
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	<u>14.100.000.000</u>	<u>10.000.000.000</u>
Cộng	<u>14.171.283.629</u>	<u>11.234.070.007</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

2a. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>			<u>Số đầu năm</u>		
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Dự phòng</u>
Cổ phiếu	96.206.705.443	98.073.568.400	(5.171.213)	18.342.444.120	11.390.425.693	(6.952.018.427)
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	18.342.444.120	11.390.425.693	(6.952.018.427)
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	29.148.757.052	30.836.975.000	-	-	-	-
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	95.481.713	90.310.500	(5.171.213)	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	6.097.998.828	6.169.200.000	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	12.881.162.201	12.938.145.000	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	47.983.305.649	48.038.937.900	-	-	-	-
Cộng	<u>96.206.705.443</u>	<u>98.073.568.400</u>	<u>(5.171.213)</u>	<u>18.342.444.120</u>	<u>11.390.425.693</u>	<u>(6.952.018.427)</u>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn như sau:

Số đầu năm	(6.952.018.427)
Trích lập dự phòng	(1.699.083.406)
Phân loại lại dự phòng tương ứng với phân loại cổ phiếu	8.645.930.620
Số cuối năm	<u>(5.171.213)</u>

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**2b. Đầu tư dài hạn khác**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Cổ phiếu						
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	18.342.444.120	(3.828.672.173)	14.513.771.947	-	-	-
Cộng	18.342.444.120	(3.828.672.173)	14.513.771.947	-	-	-

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Phân loại lại dự phòng tương ứng với phân loại cổ phiếu	(8.645.930.620)	-
Hoàn nhập dự phòng	4.817.258.447	-
Số cuối năm	(3.828.672.173)	-

3. Phải thu hoạt động nghiệp vụ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Quỹ đầu tư Thành Công (là bên liên quan)	50.126.572	-
Công ty Cổ phần Kamala Holding	67.356.165	91.849.316
Ông Đinh Nguyên Dũng	91.849.316	67.356.165
Cộng	209.332.053	159.205.481

4. Các khoản phải thu khác**4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu từ cổ tức	2.489.025.000	-	-	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	38.321.084	-	3.287.671	-
Cộng	2.527.346.084	-	3.287.671	-

4b. Phải thu dài hạn khác

Khoản tiền đặt cọc thuê văn phòng cho Công ty Cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Lâm sản & Hàng tiêu thủ công nghiệp.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình của Công ty chỉ có thiết bị, dụng cụ quản lý và đã khấu hao hết toàn bộ giá trị.

6. Tài sản cố định vô hình

	Chương trình phần mềm máy tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	547.381.565
Số cuối năm	547.381.565
Trong đó:	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	249.881.565

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	255.170.455
Khấu hao trong năm	59.500.008
Số cuối năm	314.670.463

Giá trị còn lại	
Số đầu năm	292.211.110
Số cuối năm	232.711.102

7. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho khoản lỗ tính thuế được chuyển sang trừ vào thu nhập chịu thuế các năm sau với số tiền là 18.782.052.230 VND (số đầu năm là 28.611.163.215 VND).

Chi tiết lỗ tính thuế chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại như sau:

Năm 2019	7.084.452.169
Năm 2020	2.297.303.207
Năm 2022	9.400.296.854
Cộng	18.782.052.230

Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 5 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

8. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	-
Thuế thu nhập cá nhân	4.869.522	151.394.361	(121.440.773)	34.823.110
Thuế môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Các khoản phải nộp khác	-	27.510.677	(27.510.677)	-
Cộng	4.869.522	181.905.038	(151.951.450)	34.823.110

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.849.280.888	(9.805.844.913)
Các khoản điều chỉnh tăng lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (chi phí không được trừ)	60.708.167	405.548.059
Thu nhập không chịu thuế (cổ tức)	(2.873.025.000)	-
Thu nhập chịu thuế	2.036.964.055	(9.400.296.854)
Lỗ các năm trước được chuyển	(2.036.964.055)	-
Thu nhập tính thuế	-	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	-

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Vốn chủ sở hữu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	100.000.000.000	100.000.000.000
Nhận vốn góp trong năm	100.000.000.000	-
Số cuối năm	<u>200.000.000.000</u>	<u>100.000.000.000</u>

Theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công số 07/2023/NQ-HĐQT ngày 05 tháng 4 năm 2023, Công ty đã được bổ sung vốn góp là 100.000.000.000 VND. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy phép thành lập và hoạt động là 200.000.000.000 VND.

10. Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ phiếu niêm yết	51.728.810.000	1.527.010.000
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	1.527.010.000	1.527.010.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	12.902.500.000	-
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	42.300.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	970.000.000	-
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	2.850.000.000	-
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	33.437.000.000	-
Cộng	<u>51.728.810.000</u>	<u>1.527.010.000</u>

11. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác

Tiền gửi nhà đầu tư ủy thác trong nước

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	8.337.165
Tăng trong năm	214.068.645.389	10.017.444.941
Giảm trong năm	(163.916.851.512)	(10.025.782.106)
Số cuối năm	<u>50.151.793.877</u>	<u>-</u>

Chi tiết từng nhà đầu tư ủy thác trong kỳ:

Mã hợp đồng khách hàng	Số đầu năm	Số tăng		Số giảm		Số cuối năm
		trong năm	trong năm	trong năm	trong năm	
01/2022/HDUT/CN01-TCAM	-	209.011.881	165.000.002		44.011.879	
01/2023/UTDT/TC02B-TCAM	-	44.579.148.853	42.309.147.932		2.270.000.921	
01/2023/HDUT/CN02-TCAM	-	924.328.960	780.605.711		143.723.249	
01/2023/HDUT/TC02PS2S-TCAM	-	132.067.746.996	88.135.026.584		43.932.720.412	
02/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	1.322.293.678	1.237.523.218		84.770.460	
03/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	1.329.519.286	1.198.998.282		130.521.004	
05/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	3.000.075.702	1.733.457.880		1.266.617.822	
01/2022/HDUT/TC01-TCAM	-	285.010.522	225.000.001		60.010.521	
01/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	3.473.127.991	3.141.740.833		331.387.158	
02/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	7.214.358.278	6.669.711.526		544.646.752	
03/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	1.442.092.105	1.410.509.838		31.582.267	
04/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	1.459.890.327	1.352.302.013		107.588.314	
05/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	13.965.777.882	12.885.184.742		1.080.593.140	
07/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	1.703.586.965	1.580.673.622		122.913.343	
09/2022/HDUT/CN02-TCAM	-	1.092.675.963	1.091.969.328		706.635	
Tổng cộng	-	<u>214.068.645.389</u>	<u>163.916.851.512</u>		<u>50.151.793.877</u>	

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Tiền gửi nhà đầu tư ủy thác nước ngoài**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	-
Tăng trong năm	7.765.460.777	-
Số cuối năm	<u>7.765.460.777</u>	<u>-</u>

Chi tiết từng nhà đầu tư ủy thác trong năm:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tăng trong năm</u>	<u>Số giảm trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Mã hợp đồng khách hàng				
04/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	7.765.460.777	-	7.765.460.777
Tổng cộng	<u>-</u>	<u>7.765.460.777</u>	<u>-</u>	<u>7.765.460.777</u>

12. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhà đầu tư ủy thác trong nước	34.212.326	26.000.000
Cổ phiếu niêm yết	8.212.326	-
Trong đó, các mã cổ phiếu bị giảm giá:	3.669.900	-
VRE	94.500	-
QTP	3.125.900	-
TCB	449.500	-
Cổ phiếu chưa niêm yết	26.000.000	26.000.000
Tổng số lượng cổ phiếu	34.212.326	26.000.000
Mệnh giá	10.000	10.000
Tổng giá trị cổ phiếu	<u>342.123.260.000</u>	<u>260.000.000.000</u>

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	180.100	-
Cổ phiếu niêm yết	180.100	-
Trong đó các mã cổ phiếu bị giảm giá:	165.100	-
VRE	70.000	-
QNS	45.100	-
QTP	50.000	-
Tổng số lượng cổ phiếu	180.100	-
Mệnh giá	10.000	-
Tổng giá trị cổ phiếu	<u>1.801.000.000</u>	<u>-</u>

13. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác
Không phát sinh.**14. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhà đầu tư ủy thác trong nước	24.184.988.942	159.205.481
Phí quản lý danh mục	159.205.481	159.205.481
Tiền mua chứng khoán	24.025.783.461	-
Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	5.756.435.814	-
Tiền mua chứng khoán	5.756.435.814	-
Cộng	<u>29.941.424.756</u>	<u>159.205.481</u>

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Cam kết thuê hoạt động

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	1.429.000.000	1.298.000.000
Trên 1 năm đến 5 năm	1.560.000.000	2.989.000.000
Cộng	2.989.000.000	4.287.000.000

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động trên thể hiện tiền thuê văn phòng Lầu 5, Số 9-19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Hợp đồng thuê có kỳ hạn 3 năm và 8 tháng, được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2022 đến hết ngày 01 tháng 02 năm 2026, với giá thuê có thuế giá trị gia tăng hàng tháng như sau:

	Số tiền (VND/tháng)
Năm thứ nhất từ tháng 7 năm 2022 đến tháng 01 năm 2023	99.000.000
Năm thứ hai từ tháng 02 năm 2023 đến tháng 01 năm 2024	109.000.000
Hai năm còn lại từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 01 năm 2026	120.000.000

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu

1a. Tổng doanh thu

Phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác và quản lý quỹ đầu tư.

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Trong năm, Công ty chỉ phát sinh giao dịch về phí quản lý quỹ cho Quỹ đầu tư Thành Công với số tiền là 558.570.702 VND (năm trước không phát sinh giao dịch nào với bên liên quan).

2. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán

Giá vốn quản lý danh mục đầu tư ủy thác.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	78.133.872	4.792.507
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	299.519.124	-
Lãi kinh doanh chứng khoán	5.854.378.769	217.830.000
Cổ tức được nhận	2.873.025.000	-
Cộng	9.105.056.765	222.622.507

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Dự phòng/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá chứng khoán	(3.118.175.041)	8.123.818.427
Lỗ kinh doanh chứng khoán	2.932.182.582	-
Chi phí tài chính khác	150.626.344	2.668.347
Cộng	(35.366.115)	8.126.486.774

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.277.273.505	679.847.140
Thuế, phí và lệ phí	11.735.000	5.000.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	29.750.004	2.644.445
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.941.401.071	928.454.806
Các chi phí khác	151.905.032	35.038.230
Cộng	<u>3.412.064.612</u>	<u>1.650.984.621</u>

6. Thu nhập khác

Các khoản thu nhập khác.

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, truy thu	26.502.095	396.000.000
Các khoản chi phí khác	378.447.712	-
Cộng	<u>404.949.807</u>	<u>396.000.000</u>

8. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

8a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản tiền gửi ngân hàng.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng không và có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các tài sản tài chính của Công ty không quá hạn và không bị giảm giá.

8b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền phù hợp ở mức mà Hội đồng thành viên cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính theo kỳ hạn còn lại là từ 01 năm trở xuống.

Hội đồng thành viên cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn bằng dòng tiền từ hoạt động kinh doanh.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8c. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

9. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

9a. Tài sản tài chính

Giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính như sau:

	Giá trị ghi sổ					
	Số cuối năm		Số đầu năm		Giá trị hợp lý	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền và các khoản tương đương tiền	14.171.283.629	-	11.234.070.007	-	14.171.283.629	11.234.070.007
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	96.206.705.443	(5.171.213)	18.342.444.120	(6.952.018.427)	96.201.534.230	11.390.425.693
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	18.342.444.120	(3.828.672.173)	-	-	14.513.771.947	-
Phải thu hoạt động nghiệp vụ	209.332.053	-	159.205.481	-	209.332.053	159.205.481
Các khoản phải thu khác	3.121.346.084	-	597.287.671	-	3.121.346.084	597.287.671
Cộng	132.051.111.329	(3.833.843.386)	30.333.007.279	(6.952.018.427)	128.217.267.943	23.380.988.852

9b. Nợ phải trả tài chính

Giá trị ghi sổ của nợ phải trả tài chính như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán	-	4.237.450
Chi phí phải trả	32.400.000	30.000.000
Cộng	32.400.000	34.237.450

Giá trị hợp lý của tiền và các khoản phải thu, phải trả tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong kỳ là 11.111.111 VND (năm trước là 103.299.798 VND).

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
Quỹ đầu tư Thành Công

Mối quan hệ

Chủ sở hữu
Đơn vị có cùng chủ sở hữu

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b và giao dịch góp vốn của bên liên quan đã được trình bày ở thuyết minh số V.9, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công như sau:

	Năm nay	Năm trước
Phí ứng trước tiền bán	(65.777)	-
Phí bán chứng khoán	(141.797.310)	-
Thanh toán phí lưu ký	(8.763.257)	-
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	640.083	-

2. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh lại số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024




Trần Quang Thái
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng


Nguyễn Đông Hải
Tổng Giám đốc